

Dự thảo 1

BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp
Về Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam
để thực hiện Hiệp định thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ
nhân dân Lào giai đoạn 2024-2029**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BTC ngày tháng năm 2024)

Thực hiện ý kiến đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn tại Nghị quyết số 43/NQ-CP theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giai đoạn 2024-2029.

Sau khi tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, Bộ Tài chính đã có công văn gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định. Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định về việc thẩm định dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính xin báo cáo, giải trình các ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị định; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Việc xây dựng dự thảo Nghị định trình Chính phủ ban hành là cần thiết để thực thi cam kết quốc tế, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016 và cần thiết để thực hiện cam kết về thuế tại Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Lào.

1.2. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh

Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định phù hợp với quy định tại Điều 11 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016.

2. Sự phù hợp của dự thảo Nghị định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung của dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế tại Nghị quyết Đại

hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

3.1. Tính hợp hiến của dự thảo Nghị định

Nội dung của dự thảo Nghị định không trái với quy định của Hiến pháp năm 2013.

3.2. Tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật

Nội dung của dự thảo Nghị định phù hợp với Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016; Luật Hải quan năm 2014.

3.3. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

...

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định; điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định

Bộ Tư pháp nhận thấy Nghị định sau khi có hiệu lực sẽ không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không ảnh hưởng đến nguồn lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định.

5. Về nội dung dự thảo Nghị định

...

6. Về kỹ thuật xây dựng văn bản, nội dung dự thảo Tờ trình

Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính rà soát kỹ toàn bộ văn bản để bảo đảm thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật văn bản tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Giải trình của Bộ Tài chính: Bộ Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định.

8. Kết luận

Dự thảo Nghị định đủ điều kiện trình Chính phủ sau khi tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

Trên đây là nội dung giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.